

SỞ Y TẾ BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐKBN SỐ 2

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4308/YCBG-BVĐKBN2
V/v mời báo giá lựa chọn đơn vị
cung ứng thuốc generic tại Nhà thuốc
Bệnh viện năm 2026 (Lần 3)

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 05 năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 8350/QĐ-BVĐKBN2 ngày 27/10/2025 của Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc ban hành quy định mua sắm thuốc, thiết bị y tế, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm tại Nhà thuốc bệnh viện (Lần 2);

Căn cứ Quyết định số 4274/QĐ-BVĐKBN2 ngày 11/5/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt danh mục thuốc generic mua sắm tại Nhà thuốc Bệnh viện năm 2026 (Lần 3).

Thực hiện quy định mua sắm thuốc tại Nhà thuốc bệnh viện. Bệnh viện đề nghị các hãng sản xuất, nhà cung cấp có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật báo giá thuốc generic để lựa chọn đơn vị đủ năng lực, kinh nghiệm cung ứng thuốc cho Nhà thuốc Bệnh viện.

I) Báo giá thuốc

1.1. Danh mục thuốc báo giá: *Chi tiết theo Phụ lục 1 đính kèm*

1.2. Mẫu báo giá: *Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm*

1.3. Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản thuốc:

- Địa điểm giao hàng: Giao hàng tại Nhà thuốc bệnh viện – Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh Số 2, Đường Nguyễn Quyền, Phường Võ Cường, Tỉnh Bắc Ninh.

- Thuốc được cung cấp theo yêu cầu của Bệnh viện.

- Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu từ Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (Giao hàng trong giờ hành chính).

1.4. Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

- Thời gian dự kiến ký hợp đồng ngày 30/6/2026.

1.5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Không tạm ứng.

- Thanh toán bằng chuyển khoản.

- Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục thanh toán (hóa đơn, biên bản bàn giao và các chứng từ liên quan) bên mua sẽ chuyển khoản toàn bộ số tiền đã mua hàng hóa cho bên bán. Hình thức, phương thức, thời hạn, chứng từ thanh toán hai bên thống nhất khi thực hiện tại hợp đồng.

1.6. Hồ sơ báo giá bao gồm.

1.6.1. Báo giá: Theo đúng mẫu, ký tên và đóng dấu hợp lệ. Người ký báo giá là người đại diện theo pháp luật của Nhà cung cấp, trong trường hợp ủy quyền thì yêu cầu gửi văn bản về ủy quyền. *(Tham khảo mẫu phụ lục 3 đính kèm)*

- Cung cấp đầy đủ thông tin về tên người liên hệ, số điện thoại, địa chỉ email để Bệnh viện liên hệ trong quá trình xét duyệt hồ sơ, thông báo kết quả xét duyệt đơn vị cung ứng, hoàn thiện hợp đồng và ký hợp đồng.

1.6.2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của Công ty: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược phạm vi kinh doanh là bán buôn thuốc hoặc sản xuất thuốc. Thông tin về việc đáp ứng hoặc duy trì đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt tùy theo từng loại hình kinh doanh của nhà Công ty như GSP (Thực hành tốt bảo quản thuốc - Đối với cơ sở nhập khẩu trực tiếp thuốc), GDP (Thực hành tốt phân phối thuốc - Đối với cơ sở bán buôn thuốc), GMP (Thực hành tốt sản xuất thuốc - Đối với cơ sở sản xuất thuốc).

1.6.3. Tài liệu chứng minh thuốc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật

- Thuốc báo giá được coi là hợp lệ nếu được phép lưu hành hợp pháp tại Việt Nam, cụ thể:

+ Thuốc được cấp giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực tại Việt Nam.

+ Thuốc báo giá không bị thu hồi giấy đăng ký lưu hành theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Dược;

+ Thuốc báo giá không có thông báo thu hồi theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BYT ngày 22/1/2020 của Bộ Y tế quy định về chất lượng thuốc nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 38/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế quy định về chất lượng dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền và Thông tư 32/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ Y tế quy định quản lý chất lượng thuốc cổ truyền (trường hợp thu hồi một hoặc một số lô thuốc xác định thì các lô thuốc không bị thu hồi vẫn được phép lưu hành hợp pháp).

- Thuốc đáp ứng yêu cầu nhóm thuốc mời báo giá theo quy định phân nhóm tại Điều 11 Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025.

- Thuốc phải có tên hoạt chất (thuốc có hoạt chất ở dạng đồng phân hóa học hoặc các dạng muối của hoạt chất mời báo giá nhưng không làm thay đổi bản chất và chỉ định của thuốc), nồng độ/hàm lượng, đường dùng, dạng bào chế, nhóm thuốc...đáp ứng yêu cầu tại danh mục mời báo giá và phù hợp với thông tin về thuốc (giấy đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu), thông tin về nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP của cơ sở sản xuất tại công văn, quyết định phê duyệt của Cục Quản lý Dược, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền hoặc được công bố trên Trang thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền và các thông tin khác.

- Đối với trường hợp mặt hàng thuốc tham dự báo giá có giấy đăng ký lưu hành hoặc giấy phép nhập khẩu hết hạn hiệu lực trước thời điểm hết hạn báo giá, Công ty có văn bản cam kết đảm bảo cung ứng thuốc theo yêu cầu Bệnh viện.

- Đối với trường hợp giấy phép GMP hết hiệu lực trước thời điểm hết hạn báo giá; Công ty có văn bản cam kết đảm bảo cung ứng thuốc theo yêu cầu của Bệnh viện.

Trong quá trình đánh giá báo giá và hồ sơ của Công ty nếu các giấy tờ trên được gia hạn hoặc cấp mới thì không cần xem xét văn bản cam kết.

Lưu ý: Dạng bào chế trong danh mục mời báo giá là dạng bào chế quy định tại cột (2) Phụ lục 1 kèm 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 về việc Quy định về đấu thầu thuốc tại Cơ sở y tế công lập, theo đó: Các thuốc có dạng bào chế thuộc một trong các dạng bào chế tại Cột số (3) cùng hàng tương ứng với dạng bào chế tại cột số (2) tại Bảng Phụ lục 1 sẽ được chào giá chung và các dạng bào chế thuộc cột số (3) khác hàng được dự vào dạng bào chế cột số (2) nếu có ghi chú " Các dạng bào chế ở mục này được chào giá với các dạng bào chế ở mục ... tương ứng".

1.6.4. Kết quả trúng thầu của thuốc báo giá. Công ty cung cấp Thông báo trúng thầu hoặc Quyết định trúng thầu hoặc Hợp đồng đã ký đối với danh mục báo giá...

1.6.5. Cam kết các nội dung. (Theo mẫu Phụ lục 4 đính kèm)

II. Cách thức xét duyệt đơn vị cung ứng

Bệnh viện xét duyệt đơn vị cung ứng căn cứ vào báo giá và các tài liệu của các công ty cung cấp và tham khảo kết quả trúng thầu còn hiệu lực đến thời điểm dự kiến ký kết hợp đồng trên <https://muasamcong.mpi.gov.vn> để xét duyệt danh mục, đơn giá thuốc và đơn vị cung ứng.

Nguyên tắc:

- Công ty đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ của nhà cung ứng.
- Thuốc báo giá đáp ứng yêu cầu về tính hợp lệ và yêu cầu kỹ thuật của thuốc mời báo giá.
- Giá thuốc: thuốc được lựa chọn là thuốc có báo giá thấp nhất và có kết quả trúng thầu còn hiệu lực đến thời điểm dự kiến ký hợp đồng.

Trường hợp thuốc có báo giá hợp lệ và đáp ứng yêu cầu mời báo giá, giá bán đáp ứng quy định trên nhưng thiếu tài liệu như tài liệu chứng minh tính hợp lệ của Công ty ...thì Bệnh viện yêu cầu bổ sung để xét duyệt. Trường hợp Công ty không bổ sung tài liệu hoặc Bệnh viện phát hiện hồ sơ không trung thực thì hồ sơ Công ty gửi sẽ bị loại.

III) Thông tin yêu cầu báo giá

3.1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Tỉnh Bắc Ninh.

3.2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Nga
- Chức vụ: Văn thư
- Số điện thoại: 02223.821.242
- Địa chỉ email: bvdkbacninh@gmail.com

3.3. Cách thức tiếp nhận:

Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 tiếp nhận Hồ sơ báo giá đối với các mặt hàng thuốc theo cách thức sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 - Đường Nguyễn Quyền - Phường Võ Cường - Tỉnh Bắc Ninh.

+ Hồ sơ báo giá bằng bản giấy được Niêm phong và ghi bên ngoài hồ sơ:
HỒ SƠ BÁO GIÁ THUỐC GENERIC NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN NĂM 2026 (LẦN 3) và 01 USB Biểu mẫu báo giá dạng định dạng file Excel.

3.4. Thời hạn tiếp nhận: Từ ngày 12 tháng 5 năm 2026 đến trước 10 giờ 00 phút ngày 26 tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

2.5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2026.

Rất mong được sự phối hợp của các Quý Công ty.

Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh (đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử SYT (đăng tải);
- Phòng Công nghệ thông tin (đăng tải trên website của BV);
- Lưu VT, KD

GIÁM ĐỐC

Hạ Bá Chân

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THUỐC GENERIC MUA SẴM TẠI NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN NĂM 2026 (LẦN 3)

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 4308/YCBG-BVĐKBN2 ngày 12/5/2026 của Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Sulpirid	1	50mg	Uống	Viên	Viên	
2	Sodium alginate + Sodium bicarbonate+Calcium Carbonate	4	(500mg + 267mg + 160mg)/10ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	Gói	
3	Itopride hydrochloride	3	50mg	Uống	Viên	Viên	
4	Kali clorid	1	500mg	Uống	Viên	Viên	
5	L-Ornithin - L-aspartat	4	300mg	Uống	Viên nang	Viên	
6	Erythropoietin	4	2.000 IU/1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	
7	Amoxicilin	3	500mg	Uống	Viên nang	Viên	
8	Furosemide	1	40mg	Uống	Viên	Viên	
9	Methyldopa	4	250mg	Uống	Viên	Viên	
10	Methyldopa	1	250mg	Uống	Viên	Viên	
11	Misoprostol	4	100mcg	Uống	Viên	Viên	

12	Natri montelukast	4	4mg	Uống	Viên	Viên	
13	Natri montelukast	1	4mg	uống	Bột/cốm/hạt pha uống	gói	
14	Natri Clorid	4	0,9%	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Chai	
15	Sulfamethoxazol + Trimethoprim	2	400mg + 80mg	Uống	Viên	Viên	
16	Monobasic natri phosphat + Dibasic natri phosphat	4	(7,2g + 2,7g)/15ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	Chai	
17	Colchicin	1	100 mg	Uống	Viên	Viên	
18	Allopurinol	1	100 mg	Uống	Viên	Viên	
19	Neomycin + polymyxin B + dexamethason	4	(35mg + 100000 IU + 10mg)/10ml	Nhỏ mắt, mũi, tai	Thuốc nhỏ mắt	Lọ	
20	Nifedipin	1	20mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Viên	

21	Natri dihydrogen phosphat monohydrat + Dinatri hydrogen phosphat heptahydrat	4	(21,41 + 7,89g)/133ml	Thụt trực tràng	Thuốc thụt hậu môn/ trực tràng	Chai	
22	Paracetamol	1	500mg	Uống	Viên	Viên	
23	Fluvastatin	4	40 mg	Uống	Viên nang	Viên	
24	Lansoprazol	1	30mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	
25	Acid fusidic +Hydrocortison acetat	4	(100mg/5g+ 50mg/5g); tuýp 10g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	
26	Acid Fusidic + Betamethason	4	300 mg +15mg/ 15g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	
27	Acetylcystein	4	200mg/8ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	Ống	
28	Alendronic acid	1	70mg	Uống	Viên	Viên	

29	Almagat	2	1,5g/15ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	Gói	
30	Aciclovir	4	5%, 5g	Dùng ngoài	Thuốc dùng ngoài	Tuýp	
31	Budesonid+ Glycopyrronium +Formoterol	1	Mỗi liều phóng thích chứa: Budesonid 160mcg, Glycopyrronium 7,2mcg, Formoterol fumarat dihydrat 5mcg, 120 liều	dạng hít	Thuốc hít định liều/ phun mù định liều	Bình	
32	Calci carbonat + vitamin D3	2	1250mg+250UI	uống	Viên	Viên	
33	Calci carbonat + vitamin D3	4	1250 mg+440 IU	uống	Bột/cốm/hạt pha uống	Gói	
34	Cefpodoxim	4	200mg	Uống	Viên hòa tan nhanh	Uống	
35	Cefuroxim	1	500mg	Uống	Viên	Viên	

36	Chlorhexidin digluconat	4	0,2%; 250ml	Súc miệng	Thuốc tác dụng tại niêm mạc miệng	Chai	
37	Diosmin + hesperidin	1	900mg+100mg	Uống	Viên	Viên	
38	Dydrogesteron	1	10mg	Uống	Viên	Viên	
39	Etoricoxib	2	30mg	uống	Viên	Viên	
40	Eszopiclon	2	2mg	Uống	Viên	Viên	
41	Fluticason furoat + Umeclidinium + vilanterol	1	(100mcg+ 62,5mcg + 25mcg)/liều, Hộp 30 liều	Dạng hít	Thuốc hít định liều/ phun mù định liều	Hộp	
42	Ginkgo biloba	1	60mg	Uống	Viên	Viên	
43	Metronidazol + Cloramphenicol + Nystatin + Dexamethason acetate	5	225mg + 100mg + 75mg + 0,5mg	Đặt âm đạo	viên đặt âm đạo	Viên	
44	Pantoprazol	1	20mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	

45	Perindopril arginine + amlodipin	1	5mg + 5mg	Uống	Viên	Viên	
46	Perindopril arginine + indapamid	1	5mg + 1,25mg	Uống	Viên	Viên	
47	Perindopril arginine + amlodipin	1	7mg; 5mg	Uống	Viên	Viên	
48	Polystyren	4	5g	Uống	Bột/côm/hạt pha uống	gói	
49	Rabeprazol natri	1	20mg	Uống	Viên bao tan ở ruột	Viên	
50	Silymarin	1	140mg	Uống	Viên nang	Viên	
51	Thymomodulin	4	120mg	Uống	Viên nang	Viên	
52	Vitamin B1; Vitamin B6	4	250mg; 35mg	Uống	Viên	Viên	
	Tổng: 52 khoản						

PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ THUỐC GENERIC

(Kèm theo Yêu cầu cung cấp báo giá số 4308/YCBG-BVĐKBN2 ngày 12/5/2026 của Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

Tên công ty báo giá:.....

Địa chỉ:

Email:

Số điện thoại liên hệ:

BÁO GIÁ THUỐC GENERIC

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh Số 2

1. Báo giá thuốc

STT	STT theo yêu cầu báo giá	Tên thuốc	Tên hoạt chất/ thành phần	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm TCKT	Hạn dùng/ Tuổi thọ	Số đăng ký /GPNK	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá bán (đã bao gồm VAT) (VND)
1														
2														
...														

(Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có).... và các khoản chi phí khác có liên quan, bên mua không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào)

2. Báo giá có hiệu lực 90 ngày kể từ ngày kê từ ngày 26/5/2026

3. Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp

....., ngày tháng....năm....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY

((Ký tên, đóng dấu (nếu có))

PHỤ LỤC 3 GIẤY ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày ___ tháng ___ năm ___, tại ___

Tôi là _____ [ghi tên, số căn cước hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu], là người đại diện theo pháp luật của _____ [ghi tên nhà thầu] có địa chỉ tại [ghi địa chỉ của nhà thầu] bằng văn bản này ủy quyền cho _____ [ghi tên, số căn cước hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia báo giá các thuốc cho Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2.

Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 trong quá trình tham gia báo giá, kể cả văn bản đề nghị bổ sung tài liệu;

- Tham gia quá trình hoàn thiện hợp đồng;
- Ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư nếu được lựa chọn⁽²⁾

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của ___ [ghi tên nhà thầu]. ___ [ghi tên người đại diện theo pháp luật của nhà thầu] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do ___ [ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày ___ đến ngày ___⁽³⁾. Giấy ủy quyền này được lập thành ___ có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ ___ bản, người được ủy quyền giữ ___ bản, Bên mời thầu giữ ___ bản.

....., ngày ... tháng năm

Người được ủy quyền

*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng
dấu (nếu có)]*

....., ngày ... tháng năm

Người ủy quyền

*[ghi tên người đại diện theo pháp
luật của nhà cung cấp, chức danh,
ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

(1) Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà thầu cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà thầu để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà thầu thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà thầu hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên. Người đại diện theo pháp luật của Nhà thầu có thể bổ sung thêm các nội dung ủy quyền khác.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia đấu thầu

PHỤ LỤC 4:
CAM KẾT CỦA CÔNG TY

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Tên nhà thầu: _____ [*Ghi tên đầy đủ của nhà thầu*]

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh Số 2

Sau khi nghiên cứu thư mời báo giá các mặt hàng thuốc của Nhà thuốc bệnh viện, chúng tôi xin cam kết và thực hiện đầy đủ những nội dung theo yêu cầu của Bệnh viện như sau:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản. Hạch toán tài chính độc lập. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của Luật Đấu thầu. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

2. Cung ứng kịp thời, chính xác, đủ về số lượng thuốc Bệnh viện gọi hàng (trong thời gian chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được dự trữ của bên mua (Thời gian cụ thể nhà thầu và đơn vị mua hàng thoả thuận trong khi hoàn thiện Hợp đồng). Bên mua có thể dự trữ hàng đột xuất khi cần thiết phục vụ kịp thời cho công tác khám bệnh, chữa bệnh), đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng như đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền trong thời gian hiệu lực của hợp đồng.

3. Trong trường hợp giấy phép lưu hành hoặc Giấy phép nhập khẩu hay hồ sơ gia hạn hiệu lực số đăng ký của thuốc tham dự thầu bị hết hạn, chúng tôi xin đảm bảo sẽ cung cấp văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền hoặc tuân thủ theo đúng các quy định.

4. Thuốc phải còn nguyên bao bì đóng gói. Thuốc cung cấp có nhãn đúng qui định về nhãn thuốc, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt Nam. Có phiếu kiểm nghiệm cho từng lô thuốc theo quy định, có giấy báo lô và hạn dùng của thuốc (có thể in trên hóa đơn bán hàng) khi giao hàng; phiếu kiểm nghiệm cho từng lô hàng đạt yêu cầu chất lượng theo đúng hồ sơ đăng ký thuốc đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính hợp lệ theo luật định đối với phiếu kiểm nghiệm cung cấp cho cơ sở y tế (Trong trường hợp cần thiết, Bệnh viện có quyền yêu cầu cung cấp chứng từ chứng minh tính hợp lệ theo quy định). Trong quá trình cung cấp thuốc, Công ty sẵn sàng cung cấp các giấy tờ xác nhận về xuất xứ, chất lượng thuốc khi có yêu cầu

5. Bảo quản và phân phối thuốc đảm bảo đúng yêu cầu quy định về GSP, GDP trong suốt quá trình vận chuyển tới kho của Nhà thuốc, Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh Số 2.

6. Về hạn sử dụng của thuốc tại thời điểm giao hàng.
Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho cơ sở y tế phải bảo đảm tối thiểu còn 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 năm trở lên, 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm. Trong trường hợp hạn sử dụng của thuốc không đáp ứng yêu cầu nêu trên, để bảo đảm có thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh, căn cứ tình hình thực tế, Chủ đầu tư quyết định hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính đến thời điểm thuốc

cung ứng cho cơ sở y tế và không được yêu cầu cao hơn quy định nêu trên, phải đảm bảo còn hạn sử dụng khi sử dụng thuốc cho bệnh nhân.

7. Cam kết thu hồi thuốc vô điều kiện kể cả khi hợp đồng đã chấm dứt nếu thuốc đã giao không đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn kỹ thuật như đã chào thầu, hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của bên mời thầu, và đền bù mọi chi phí có liên quan.

8. Cam kết hồ sơ tài liệu cung cấp đều trung thực và nếu phát hiện hồ sơ giả mạo thì Công ty chịu hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Đại diện hợp pháp của Công ty
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]